

Số: 01/2023/QĐST-KDTM

Y, ngày 28 tháng 8 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212; Điều 213; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 01/2023/TLST-KDTM ngày 03 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự giữa:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank).

Địa chỉ trụ sở: số 89 Láng Hạ, phường H, quận D, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D, Chủ tịch Hội đồng Quản trị VPBank.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trịnh Thị Thanh H, Giám đốc Trung tâm thu hồi nợ KHCN - khối KHCN.

Người được ủy quyền lại: Ông Bùi Mạnh T, sinh năm 1995, Chuyên viên Xử lý nợ, địa chỉ: Tầng 4 - VPBank Hòa Bình - 681 đường A, Phường B, TP. C, tỉnh Hòa Bình

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Khu phố H, thị trấn M, huyện Y, tỉnh Hòa Bình.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể:

Nguyên đơn: Ngân hàng Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank)
- Người đại diện theo ủy quyền lại là ông Bùi Mạnh T, chuyên viên xử lý nợ và bị đơn ông Nguyễn Văn Q thống nhất thỏa thuận toàn bộ nội dung vụ án như sau:

Bị đơn Nguyễn Văn Q phải có trách nhiệm thanh toán toàn bộ khoản tiền đã vay cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) số tiền dư nợ tạm tính đến ngày 18/8/2023 tổng là: **2.868.986.847 đồng** (*Hai tỷ, tám trăm sáu mươi tám triệu, chín trăm tám mươi sáu nghìn, tám trăm bốn mươi bảy đồng*). Trong đó: Nợ gốc 2.228.146.108 đồng (*Hai tỷ, hai trăm hai mươi tám triệu, một trăm bốn mươi sáu nghìn, một trăm linh tám đồng*); Nợ lãi là 573.817.476 đồng (*Năm trăm bảy mươi ba triệu, tám trăm mười bảy nghìn, bốn trăm bảy mươi sáu đồng*); Phạt chậm trả 67,023,263 đồng (*Sáu mươi bảy triệu, không trăm hai mươi ba nghìn, hai trăm sáu mươi ba đồng*) của 03 hợp đồng tín dụng đã vay gồm:

- Hợp đồng tín dụng LN2103183497754 ngày 22/3/2021 số tiền nợ gốc 2.000.000.000 đồng (*Hai tỷ đồng*); nợ lãi là 485.726.550 đồng (*Bốn trăm tám mươi lăm triệu, bảy trăm hai mươi sáu nghìn, năm trăm năm mươi đồng*); phạt chậm trả là 52.200.603 đồng (*Năm mươi hai triệu, hai trăm nghìn, sáu trăm linh ba đồng*).

- Hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số LN2201275164014 ngày 28/01/2022 số tiền nợ gốc là 187.163.478 đồng (*Một trăm tám mươi bảy triệu, một trăm sáu mươi ba nghìn, bốn trăm bảy mươi tám đồng*); nợ lãi là 67.598.600 đồng (*Sáu mươi bảy triệu, năm trăm chín mươi tám nghìn, sáu trăm đồng*); phạt chậm trả là 14.822.660 đồng (*Mười bốn triệu, tám trăm hai mươi hai nghìn, sáu trăm sáu mươi đồng*).

- Thẻ tín dụng và đăng ký sử dụng ngân hàng điện tử ký số 220-P-5550460 ngày 25/3/2021 số tiền nợ gốc là 40.982.630 đồng (*Bốn mươi triệu, chín trăm tám mươi hai nghìn, sáu trăm ba mươi đồng*); nợ lãi là 20.492.326 đồng (*Hai mươi triệu, bốn trăm chín mươi hai nghìn, ba trăm hai mươi sáu đồng*).

Sau khi quyết định có hiệu lực pháp luật, anh Nguyễn Văn Q không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Hòa Bình xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ là:

Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CI440163, số vào sổ cấp GCN: CH01972 do Ủy ban nhân dân huyện Y, tỉnh Hòa Bình cấp ngày 29/9/2017 mang tên bà Nguyễn Thị L (*Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình đã xác nhận tặng cho quyền sử dụng đất từ bà Nguyễn Thị Lan sang cho anh Nguyễn Văn Q ngày 05/01/2021*), thửa đất số 262, tờ bản đồ 13, diện tích 1074,8m² tại khu phố H, thị trấn M, huyện Y, tỉnh Hòa Bình.

3. Về án phí:

- Bị đơn anh Nguyễn Văn Q chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm số tiền là 44.689.868 đồng (*Bốn mươi bốn triệu, sáu trăm tám mươi chín nghìn, tám trăm sáu mươi tám đồng*).

- Nguyên đơn Ngân hàng Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) được hoàn trả lại số tiền 42.710.000 đồng (*Bốn mươi hai triệu, bảy trăm mười nghìn đồng*) đã nộp tạm ứng trước theo biên lai thu số 0002298 ngày 03/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Hòa Bình.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- VKSND huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu AV

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thị Hảo